TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 290/2017/HNGĐ-ST.
Ngày 22/12/2017
Về việc: "Xin ly hôn
và con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Quách Thị Tuyết Mai .**
- **Hội thẩm nhân dân:**

+ Ông **Tô Đình Trị** – Cán bộ hưu trí.

+ Ông **Phan Thành Tài** – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên Tòa: **Ông Phan Văn Quốc** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình tham gia phiên Tòa bà **Nguyễn Thị Trúc Mai**– Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2017/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp: "Xin ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2017/QĐXX-ST ngày 04 tháng 12 năm 2017; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngô Thị Thanh N – sinh năm: 1989. Có mặt.

Trú tại: Tổ 4, thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Nguyễn Anh V – Sinh năm: 1987. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 86, phường V, quận T, Tp. Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Ngô Thị Thanh N trình bày:

Tôi và anh Nguyễn Anh V tự nguyện yêu nhau và đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T vào năm 2008, trong quá trình chung sống, tôi và anh V sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh V không lo làm ăn mà chỉ ham chơi bời từ đó vợ chồng thường xuyên cải vả nhau. Đến khoảng tháng 3 năm 2009 anh V bỏ nhà đi đâu không rõ, tôi đã tìm kiếm qua người thân, bạn bè, xác minh tại nơi ở cuối cùng của anh V và tôi đã liên lạc trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có kết quả. Vào ngày 25 tháng 9 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện T đưa vụ việc yêu cầu tuyên bố mất tích của tôi ra giải quyết và đã chấp nhận yêu cầu của tôi, tuyên bố anh Nguyễn Anh Vmất tích kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 05/2017/QĐ/vDSST. Hiện nay quyết định này đã có hiệu lực pháp luật. Nay để

bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tôi, tôi xin được ly hôn với anh Nguyễn Anh V.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên là Nguyễn Uyên T, sinh ngày 11/10/2008. Nguyện vọng của tôi sau khi ly hôn là được nuôi con chung và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, đất sản xuất chung: Chúng tôi không có gì chung cả.

* Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên Tòa: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án của Thẩm phán, Thư ký, HĐXX là đúng pháp luật. Về nội dung: Nguyên đơn Ngô Thị Thanh N đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, về phía bị đơn Nguyễn Anh V đã có quyết định tuyên bố mất tích kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2017 nên đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn và chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Chị N và anh V có 01 con chung là Nguyễn Uyên T, sinh ngày 11/10/2008, xét giao cho chị N nuôi dưỡng là phù hợp. Về tài sản chung, nợ chung, đất sản xuất chung: chị N khai không có nên đề nghị HĐXX không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, quan điểm của đại diện VKS Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Ngô Thị Thanh N và anh Nguyễn Anh V tự nguyện yêu nhau và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T vào năm 2008. Như vậy hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới nhau, theo chị N khai thì vợ chồng sống không có hạnh phúc, nguyên nhân là do anh V không lo làm ăn mà chỉ ham chơi bời từ đó vợ chồng thường xuyên cải vả nhau, từ tháng 3 năm 2009 đến nay anh V bỏ nhà đi đâu không rõ, không liên lạc gì với gia đình, chị N tìm mọi cách liên lạc với anh V nhưng không có kết quả. Chị N đã liên lạc trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì về anh V nên chị N đã làm đơn yêu cầu Tòa án T tuyên bố anh V mất tích. Vào ngày 25 tháng 9 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện T đưa vụ việc yêu cầu tuyên bố mất tích của chị N ra giải quyết và đã chấp nhận yêu cầu của chị N, tuyên bố anh Nguyễn Anh V mất tích.

HĐXX xét thấy cuộc sống chung giữa chị N và anh V không có hạnh phúc, mặc dù hôm nay anh V không có mặt tại phiên Tòa tuy nhiên trên thực tế vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn với nhau nên anh V đã bỏ nhà đi từ tháng 3 năm 2009 và không có liên lạc gì với chị N. Hiện nay, quyết định giải quyết việc dân sự số 05/2017/QĐ-vDSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện T tuyên bố anh Nguyễn Anh V mất tích đã có hiệu lực pháp luật. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ngô Thị Thanh N và anh Nguyễn Anh V đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên việc chị N xin ly hôn anh V là có cơ sở, phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam và khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự nên HĐXX

xét chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Thanh N, xét cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Anh V.

Về con chung: Anh V và chị N có 01 con chung là cháu Nguyễn Uyên T, sinh ngày 11/10/2008. Xét giao cháu cho chị N nuôi dưỡng là phù hợp vì chị N nuôi con vẫn đảm bảo và hiện nay anh V đã bị tuyên bố mất tích, không thể nuôi con được, bản thân cháu T là nữ nên cần sự chăm sóc của người mẹ hơn và cháu T cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Về tài sản chung, nợ chung, đất xản xuất chung: Chị N khai vợ chồng không có gì chung và không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Án phí LHST 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng y)* xét buộc chị Ngô Thị Thanh N phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí LHST 300.000đ chị Ngô Thị Thanh N đã nộp.

Vì những lẽ trên,

Áp dụng Điều 51, 56 , 58, 59, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam và khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Thanh N, xử cho Chị Ngô Thị Thanh N và anh Nguyễn Anh V ly hôn.

2. Về con chung: Xử giao con chung tên là: Nguyễn Uyên T, sinh ngày 11/10/2008 cho chị N nuôi dưỡng cho đến 18 tuổi.

3. Về án phí: Xử buộc chị Ngô Thị Thanh N phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng y) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí LHST 300.000đ chị Ngô Thị Thanh N đã nộp theo biên lai thu số 0020430 ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện T
- Cơ quan THADS huyện T
- Các đương sự
- Lưu HS

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Quách Thị Tuyết Mai